|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM  **THƯỜNG TRỰC HĐND** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 13/BC-TTHĐND | *Kon Tum, ngày 26 tháng 4 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân**

**tỉnh Kon Tum Khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021**

Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khoá XI, nhiệm kỳ 2016- 2021 có 50 đại biểu. Do yêu cầu nhiệm vụ, có 03 đại biểu chuyển công tác ra ngoài tỉnh, đến nay còn 47 đại biểu.

Nhiệm kỳ qua, hoạt động của HĐND tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng, thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau đây:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của HĐND tỉnh**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh đã chuẩn bị và tổ chức thành công 19 kỳ họp *(trong đó có 11 kỳ họp thường lệ và 08 kỳ họp chuyên đề)*; ban hành 299 nghị quyết. Trong đó, 150 nghị quyết quy phạm pháp luật; 48 nghị quyết về tổ chức, nhân sự và 101 nghị quyết khác làm cơ sở để các ngành, các cấp tổ chức triển khai thực hiện. Việc xây dựng, ban hành nghị quyết thực hiện đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ đã cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương *(có biểu số 01 kèm theo).*

Các nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành đã kịp thời cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với thực tiễn ở địa phương. Một số nghị quyết của HĐND tỉnh đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, cải thiện môi trường đầu tư, góp phần giải quyết kịp thời những vấn đề quan trọng, cấp bách, tạo sự chuyển biến tích cực về kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, được doanh nghiệp, cử tri và Nhân dân trong tỉnh đồng tình, ủng hộ ([[1]](#footnote-1)).

Để chuẩn bị cho kỳ họp đạt chất lượng và hiệu quả, trước ngày khai mạc kỳ họp từ 01-02 tháng, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức Hội nghị liên tịch để thống nhất nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp. Nhờ đó đã giúp cho các cơ quan hữu quan có nhiều thời gian hơn cho công tác chuẩn bị, đại biểu có đủ thời gian cần thiết để nghiên cứu, thảo luận ở Tổ và tổ chức tiếp xúc cử tri.

Trong công tác thẩm tra, thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh đã chủ động phối hợp với nhau và với các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh chịu trách nhiệm chuẩn bị các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp; đồng thời, tổ chức khảo sát thực tế, tham vấn ý kiến các đối tượng chịu tác động trực tiếp từ chính sách...Vì vậy, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh đã cơ bản đánh giá đúng kết quả thực hiện; chỉ ra tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế của từng cơ quan, đơn vị; nêu được quan điểm, chính kiến của Ban về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau; sự phù hợp của dự thảo nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, với tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương; có kiến nghị phù hợp để các cơ quan, đơn vị có giải pháp, kế hoạch khắc phục những hạn chế, thiếu sót nhằm thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao, đồng thời cung cấp nhiều thông tin cần thiết để HĐND tỉnh thực hiện tốt chức năng giám sát và quyết định của mình.

Đại biểu HĐND tỉnh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương. Nhiều nghị quyết trước khi thông qua đã được các đại biểu tranh luận dân chủ, thẳng thắn. Một số đại biểu phát huy rất tốt tinh thần trách nhiệm trước cử tri và Nhân dân, đã theo dõi, nghiên cứu, lựa chọn vấn đề trọng tâm, bức xúc đang được cử tri và dư luận quan tâm để chất vấn tại kỳ họp.

Trong điều hành kỳ họp, Chủ tọa luôn phát huy dân chủ, linh hoạt, gợi mở, định hướng các đại biểu tập trung thảo luận, làm rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau nhằm tạo sự thống nhất cao trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết; trong các phiên chất vấn, đã giúp người chất vấn và người bị chất vấn trao đổi, tranh luận đi vào trọng tâm, không né tránh. Đối với các câu hỏi chất vấn chưa được trả lời tại kỳ họp, Chủ tọa yêu cầu người bị chất vấn gửi văn bản trả lời chất vấn đến Thường trực HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh có chất vấn để theo dõi, giám sát và thông báo cho cử tri biết.

Nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, từ kỳ họp thứ 3, HĐND tỉnh thống nhất thực hiện "kỳ họp không giấy tờ"; đồng thời, tổ chức điều hành kỳ họp theo hướng giảm thời gian đọc các văn bản tại hội trường, tăng thời gian thảo luận, chất vấn và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin... đã giúp cho đại biểu HĐND sớm có tài liệu để nghiên cứu và tiết kiệm được nhiều chi phí.

**2. Thực hiện chức năng giám sát**

**2.1. Giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh**

Hoạt động giám sát tại kỳ họp của HĐND tỉnh luôn được thực hiện đúng quy định.

***- Về xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, Uỷ ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự.***

Trước kỳ họp, các báo cáo của Thường trực HĐND, Uỷ ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự tỉnh đều được các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra và gửi đến đại biểu để nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia trước khi trình kỳ họp. Tại kỳ họp, HĐND tỉnh đã dành thời gian thỏa đáng để đại biểu nghiên cứu, thảo luận và đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan. Các ý kiến tham gia của đại biểu tại kỳ họp đều được các cơ quan tiếp thu, giải trình làm rõ, tạo được sự đồng thuận và giúp cho các cơ quan này thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao.

***- Về chất vấn và trả lời chất vấn***

Việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp được thực hiện nghiêm túc. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã có 79 ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh. Nội dung chất vấn liên quan đến những vấn đề nổi cộm, bức xúc tại địa phương thuộc các lĩnh vực kinh tế, xã hội, công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai, khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường…Hoạt động chất vấn đã làm rõ trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác chỉ đạo, điều hành; đề ra phương hướng, giải pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ, thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh. Sau khi có trả lời của cơ quan chức năng, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh làm tốt công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện lời hứa sau chất vấn. Đến nay, hầu hết ý kiến chất vấn của các vị đại biểu HĐND tỉnh đã được UBND tỉnh, các sở, ngành chuyên môn tiếp thu, trả lời và chỉ đạo thực hiện.

***- Về lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu***

Thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội *“về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, HĐND bầu hoặc phê chuẩn”*, HĐND tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp cuối năm 2018 đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu theo đúng quy trình, quy định tại Nghị quyết số 85/2014/QH13 và các văn bản liên quan. Tại kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã quán triệt một số vấn đề về lấy phiếu tín nhiệm để đại biểu HĐND tỉnh nhận thức rõ được mục đích, yêu cầu và trách nhiệm của mình trong việc thay mặt cử tri thực hiện quyền giám sát, đánh giá tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm có 26 người được trên 50% tổng số đại biểu đánh giá ở mức "tín nhiệm cao"; 02 người được trên 50% tổng số đại biểu đánh giá ở mức "tín nhiệm", đã phản ánh đúng năng lực và sự tu dưỡng, rèn luyện, phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong của người được HĐND bầu; đồng thời, giúp cho người được lấy phiếu tín nhiệm thấy được mức độ tín nhiệm của mình, từ đó có phương hướng khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm, hạn chế, tiếp tục rèn luyện, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác.

**2.2. Giám sát giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh đã giám sát 36 chuyên đề. Nội dung giám sát là tập trung vào việc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, các chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi; các vấn đề bức xúc, nổi cộm của địa phương *(như: quy hoạch, xây dựng, quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng, việc thực hiện chế độ chính sách an sinh xã hội...)*. Qua giám sát, HĐND và các cơ quan của HĐND tỉnh đã có 309 kiến nghị gửi đến UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố để xem xét, chỉ đạo giải quyết *(có biểu số 02 kèm theo)* .

Quá trình tổ chức thực hiện, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo tích hợp các cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh vào cùng 01 thời điểm, ở cùng 01 địa bàn đã giúp tiết kiệm cho ngân sách các cấp, rút ngắn thời gian, giảm đáng kể các cuộc làm việc với cơ sở, ngành, địa phương và tránh được sự trùng lặp về các nội dung giám sát... nhưng vẫn bảo đảm chất lượng giám sát và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Đây là điểm mới trong hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh đã được các cấp, các ngành đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Thường trực HĐND tỉnh đã chú trọng và thường xuyên chỉ đạo các Ban của HĐND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát và khảo sát. Trong năm 2018, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức đợt khảo sát trên địa bàn toàn tỉnh việc thực hiện các kiến nghị qua giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ đến hết ngày 31/12/2018 đã thể hiện sự quyết liệt trong việc “tái giám sát”, theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị thực tế của các cơ quan, đơn vị. Từ đó, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh tiếp tục có những kiến nghị kịp thời, xác đáng, nhất là những vấn đề chưa giải quyết hoặc đang giải quyết nhưng chuyển biến còn chậm.

Nhìn chung, hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề được thực hiện đúng quy định và đảm bảo theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Các thành viên của các Đoàn giám sát, khảo sát đã phát huy tốt trách nhiệm, tìm hiểu kỹ vấn đề, đặt câu hỏi để làm rõ từng nội dung; nắm bắt được thực tế những hạn chế, khó khăn, vướng mắc của các đơn vị, địa phương, từ đó kiến nghị đơn vị liên quan kịp thời đề ra những giải pháp khắc phục hạn chế, tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ cho các địa phương, cơ sở để thực hiện hiệu quả hơn với từng chuyên đề được giám sát, khảo sát.

**2.3. Việc tham gia, phối hợp của các cơ quan, tổ chức của địa phương trong hoạt động giám sát tại địa phương**

Các đợt giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh đều có sự tham gia phối hợp chặt chẽ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND với Thường trực HĐND, UBND các cấp, các tổ chức đoàn thể, các đại biểu HĐND tỉnh ứng cử tại địa phương nơi Đoàn đến làm việc. Qua đó, góp phần phát huy dân chủ, nâng cao hiệu quả, chất lượng của hoạt động giám sát.

Với các cơ quan của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND tỉnh luôn giữ vững mối quan hệ chặt chẽ với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc và các Uỷ ban của Quốc hội; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thường kỳ, đột xuất; xin ý kiến các Ủy ban của Quốc hội đối với những vấn đề mới, vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tham gia tích cực vào các đợt giám sát, khảo sát của Hội đồng dân tộc và các Uỷ ban của Quốc hội khi đến làm việc tại tỉnh([[2]](#footnote-2)).

**2.4. Hoạt động giám sát bằng hình thức chất vấn, giải trình tại các phiên họp của Thường trực HĐND**

Trên cơ sở giám sát của HĐND, Thường trực và các của Ban HĐND tỉnh; qua tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và xem xét những vấn đề bức xúc của xã hội được đại biểu HĐND tỉnh, cử tri và Nhân dân trong tỉnh quan tâm. Thường trực HĐND tỉnh tổ chức phiên họp giải trình về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch, đất đai, xây dựng và công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố. Với tinh thần nghiêm túc, đổi mới, trách nhiệm, Thường trực HĐND tỉnh đánh giá cao những kết quả đạt được của UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo các sở, ngành chuyên môn thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nhóm vấn đề chất vấn tại Phiên giải trình; đồng thời ban hành Thông báo kết luận phiên giải trình yêu cầu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành liên quan tập trung thực hiện tốt những cam kết tại Phiên giải trình.

**3. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân**

**3.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri và giám sát việc trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri**

HĐND tỉnh thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp xúc cử tri *(sau đây viết tắt là TXCT)*. Nhiệm kỳ qua, HĐND tỉnh đã triển khai thực hiện TXCT đến tận thôn (làng), tổ dân phố; các Tổ đại biểu đã thực hiện phân nhóm để thực hiện TXCT; đã phối hợp TXCT 2 cấp *(tỉnh và huyện)* ở hầu hết các đơn vị bầu cử trong tỉnh; một vài nơi thực hiện được việc tổ chức TXCT 03 cấp tại các thôn, làng, tổ dân phố như: Kon Rẫy, Ngọc Hồi, Sa Thầy, Đăk Tô... Số lượng cử tri trung bình tham dự một Hội nghị TXCT hai cấp (huyện và tỉnh) là 49 người/cuộc.

Để hạn chế các kiến nghị nhiều lần, trùng lắp, vượt cấp, Thường trực HĐND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh biên soạn tài liệu Hỏi – Đáp và thường xuyên theo dõi, nghiên cứu, cập nhật các nội dung mới; loại bỏ những nội dung không còn phù hợp trong tài liệu này để gửi đại biểu HĐND tỉnh, các cấp chính quyền sử dụng để giải thích, thông tin cho cử tri. Trong quá trình tổng hợp, đối với những ý kiến, kiến nghị của cử tri có tính cầp thiết như: sản xuất có tính thời vụ, thiên tai, hỏa hoạn…Thường trực HĐND tỉnh chuyển và yêu cầu UBND tỉnh, các cơ quan chức năng giải quyết, trả lời ngay, không chờ đến kỳ họp.

Công tác giám sát kiến nghị của cử tri được Thường trực HĐND tỉnh thực duy trì nghiêm túc. Trước khi khai mạc các kỳ họp, đã chỉ đạo Ban Pháp chế tổ chức khảo sát thực tế việc giải quyết các kiến nghị bức xúc, kiến nghị nhiều lần; sau đó tổ chức họp liên tịch với UBND và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh để thực hiện giám sát theo quy định. Qua giám sát đã giúp UBND tỉnh và các cơ quan hữu quan nhận thức đầy đủ hơn, khẩn trương và trách nhiệm hơn trong việc xem xét, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. Nhờ đó, tỷ lệ ý kiến, kiến nghị của cử tri được giải quyết của cấp tỉnh chiếm tỷ lệ rất cao, đạt từ 92,6 đến 99,67% *(có biểu số 03 kèm theo)*.

**3.2. Công tác tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân**

Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện nghiêm việc phối hợp tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh. Tại các buổi tiếp công dân, Thường trực HĐND tỉnh đã hướng dẫn, giải thích, trả lời công dân những nội dung thuộc thẩm quyền. Đồng thời làm tốt công tác tiếp nhận, xử lý, theo dõi việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Qua theo dõi, đến hết năm 2020, số đơn thư được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, báo cáo kết quả về Thường trực HĐND tỉnh đạt 100% *(có biểu số 04 kèm theo)*.

**4. Mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với các cơ quan và tổ chức hữu quan**

**4.1. Mối quan hệ giữa HĐND, Thường trực HĐND với các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND tỉnh**

Thực hiện chức năng chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh phân công các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp; điều hòa thực hiện nhiệm vụ giám sát, khảo sát; phân công đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh theo lĩnh vực ban phụ trách. Việc phối hợp hoạt động giữa Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh được thực hiện chặt chẽ, cụ thể đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh.

Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND tỉnh nhắc nhở các tổ tiến hành đánh giá kết quả hoạt động của tổ 6 tháng, cả năm và đề ra kế hoạch hoạt động trong thời gian tiếp theo. Đồng thời, định hướng cho đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

**4.2. Giữa HĐND tỉnh với cấp ủy Đảng**

Hoạt động của HĐND tỉnh luôn tuân thủ và chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của cấp ủy Đảng, trực tiếp là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng đoàn HĐND tỉnh. Căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của cấp ủy và tình hình thực tế của địa phương, HĐND tỉnh đã kịp thời cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và làm tốt công tác đôn đốc, giám sát việc thực hiện; chủ động báo cáo, đề xuất với Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương đối với vấn đề lớn, quan trọng theo phân cấp và cơ chế, chính sách liên quan đến đời sống Nhân dân. Thực hiện báo cáo định kỳ cho Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh theo đúng quy chế làm việc của Thường trực HĐND tỉnh và quy chế làm việc của Tỉnh ủy.

**3.3. Giữa HĐND tỉnh với UBND tỉnh**

HĐND tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh, bám sát Quy chế phối hợp, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thể hiện trách nhiệm của mỗi cơ quan từ việc đề xuất nội dung kỳ họp, phối hợp tổ chức hội nghị liên tịch thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, việc chuẩn bị các văn bản, tài liệu phục vụ cho kỳ họp.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh đã tích cực phối hợp với UBND tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kiến nghị sau giám sát, khảo sát; thường xuyên phối hợp trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; tham gia vào các biện pháp đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

**4.4. Giữa HĐND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

Trong nhiệm kỳ qua, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp tốt với Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND tỉnh, tạo điều kiện để đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân với HĐND tỉnh; rà soát, nghiên cứu, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để báo cáo tại kỳ họp và chuyển đến UBND tỉnh, các ngành xem xét, giải quyết, trả lời cử tri theo quy định...

Hằng năm, Thường trực HĐND tỉnh đã chủ động phối hợp trong việc lựa chọn nội dung trình kỳ họp và giám sát chuyên đề. Các hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND và giám sát của Ủy ban MTTQ các cấp đều có sự tham gia của các bên. Tại các kỳ họp HĐND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh đều báo cáo kết quả công tác tham gia xây dựng chính quyền và những kiến nghị với HĐND và UBND địa phương theo đúng quy chế quy định.

**4.5. Giữa HĐND các cấp**

HĐND các cấp trong tỉnh có mối liên hệ thường xuyên, chặt chẽ, nhất là phối hợp trong việc tổ chức các cuộc giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri. Ngoài việc trao đổi thông tin hoạt động qua các báo cáo, mỗi kỳ họp HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh mời đại diện Thường trực HĐND cấp huyện tham dự; đề nghị Thường trực HĐND huyện phối hợp, tham gia khi các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND khi về làm việc tại địa phương.

Thường trực HĐND ở một số huyện và thành phố Kon Tum tiếp tục duy trì việc tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND với Thường trực HĐND, các Ban HĐND xã, phường, thị trấn. Việc lựa chọn chủ đề sát hợp với thực tế, với từng thời điểm và yêu cầu công tác đã giúp các cơ quan thấy được những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, qua đó trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của mỗi cơ quan, tổ chức.

**4.6. Giữa HĐND tỉnh với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

HĐND tỉnh phối hợp tốt với Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc xác định các biện pháp bảo đảm thi hành Hiến pháp, Luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết HĐND tỉnh. Các kỳ họp HĐND thường lệ đều mời đại diện lãnh đạo Tòa án và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham dự. Các báo cáo định kỳ của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân gửi đến HĐND, Thường trực HĐND đã phản ánh, đánh giá khá sát thực tình hình chấp hành pháp luật ở địa phương, giúp cho Thường trực HĐND tỉnh thêm thông tin cần thiết cho hoạt động quyết định và giám sát của mình.

**4.7. Giữa HĐND tỉnh với Đoàn đại biểu Quốc hội, với các cơ quan của Quốc hội, các Ban của Ủy ban thường vụ Quốc hội, với Thường trực HĐND các tỉnh, thành phố khác**

Thường xuyên phối hợp, tham gia với Đoàn ĐBQH tỉnh trong hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; phối hợp với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo do các cơ quan của Quốc hội và bộ, ngành hữu quan tổ chức; phối hợp và tạo điều kiện cho Đoàn công tác của Trung ương và các tỉnh đến thăm và làm việc; tích cực trao đổi học tập kinh nghiệm tại một số tỉnh trong nước nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; duy trì và thực hiện nghiêm túc công tác thông tin, báo cáo hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ theo đúng quy định.

**II. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm**

Nhiệm kỳ 2016-2021, HĐND tỉnh đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, khẳng định rõ vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, là người đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của cử tri và Nhân dân, không ngừng nỗ lực, phối kết hợp thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả với UBND, Ủy ban MTTQVN các cấp, Đoàn ĐBQH tỉnh và các cơ quan liên quan quyết định nhiều chủ trương, biện pháp quan trọng, đồng bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân trong tỉnh.

Các hoạt động của HĐND tỉnh đã có nhiều đổi mới về nội dung, hình thức, theo hướng thiết thực, hiệu quả, trọng tâm là nâng cao chất lượng các kỳ họp, chất lượng ban hành nghị quyết của HĐND; kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh thành các nghị quyết của HĐND. Hoạt động giám sát, khảo sát có nhiều đổi mới; nội dung giám sát, khảo sát được lựa chọn kỹ trên cơ sở thực tiễn phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; hình thức giám sát đa dạng, hướng về cơ sở, chất lượng giám sát, khảo sát được nâng lên; giám sát thông qua chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp ngày càng hiệu quả thiết thực, được đại biểu và cử tri quan tâm. Các hoạt động giám sát, khảo sát, chất vấn được công khai trên các phương tiện truyền thông.

Đa số các đại biểu HĐND tỉnh đã phát huy được vai trò, trách nhiệm trước cử tri, thường xuyên duy trì mối quan hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của cử tri, là cầu nối giữa chính quyền với Nhân dân. Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, luôn năng động sáng tạo, vận dụng linh hoạt những quy định của pháp luật, cải tiến phương thức hoạt động.

**2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của HĐND tỉnh còn những tồn tại, hạn chế sau đây:

- Một số vấn đề trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chưa được các cơ quan chuyên môn chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung, công tác dự báo các nguồn lực thực hiện nghị quyết chưa được tính toán kỹ càng nên quá trình triển khai thực hiện nghị quyết gặp lúng túng, khó khăn. Thể thức một số dự thảo nghị quyết trình kỳ họp còn sơ sài, chưa đúng quy định hiện hành.

- Việc tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức và các đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách đối với một số nội dung trình kỳ họp thực hiện chưa tốt, chưa bảo đảm về thời gian theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (là 30 ngày). Các đơn vị được lấy ý kiến chưa quan tâm đến việc tham gia vào dự thảo nghị quyết mà chủ yếu là thống nhất với dự thảo.

- Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh chưa nhiều, chưa thường xuyên. Hoạt động chất vấn tại kỳ họp còn ít.

- Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết các kiến nghị, kết luận qua giám sát chưa được thường xuyên và triệt để.

- Hoạt động giám sát bằng hình thức chất vấn, giải trình tại các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh thực hiện chưa nhiều, chủ yếu tập trung vào việc chất vấn tại kỳ họp HĐND tỉnh. Nội dung chất vấn chưa phản ánh đầy đủ các vấn đề bức xúc của cử tri, còn đại biểu chất vấn để biết thông tin.

**3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

**3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Chưa có quy định về chế tài, biện pháp xử lý đối với các trường hợp chịu sự giám sát không chấp hành việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban của HĐND tỉnh.

- Đại biểu HĐND tỉnh phần lớn hoạt động kiêm nhiệm nên có trường hợp chưa phát huy hết vai trò, chức năng và nhiệm vụ của người đại biểu.

**3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Năng lực đại biểu chưa đồng đều; thời gian dành cho hoạt động của cơ quan dân cử còn hạn chế; một vài đại biểu phát huy chưa tốt vai trò của người đại biểu; chưa tích cực tham gia hoạt động chất vấn, giải trình tại các kỳ họp HĐND, các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh.

- Bộ phận tham mưu, giúp việc của HĐND tỉnh có nơi còn hạn chế về năng lực và kỹ năng công tác; chủ yếu thực hiện nhiệm vụ giúp việc, phục vụ; chưa chủ động trong công tác tham mưu đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh.

**III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM TRONG NHIỆM KỲ TỚI**

Qua công tác tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong hoạt động của HĐND tỉnh nhiệm kỳ qua; để không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 cần quan tâm thực hiện một số nội dung sau:

*Một là,* thông qua tổ chức Đảng, HĐND tỉnh cần chú trọng hơn nữa công tác phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, phân công cán bộ có tâm, có tầm làm công tác HĐND.

*Hai là,*  tổ chức rút kinh nghiệm, có bổ sung điều chỉnh kịp thời nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, bảo đảm cho các kết luận, kiến nghị giám sát thực sự khách quan, chính xác, cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi cao để cơ quan chịu sự giám sát thực hiện có hiệu quả. Đồng thời, phải làm tốt công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát; thực hiện tái giám sát đến kết quả cuối cùng đối với những kết luận, kiến nghị giám sát chưa được thực hiện, thực hiện chưa đầy đủ, kịp thời và các kiến nghị của cử tri chậm được giải quyết, trả lời hoặc đã giải quyết, trả lời nhưng chưa được cử tri, Nhân dân đồng ý...

*Ba là,* Tiếp tục nghiên cứu nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND; làm tốt công tác phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, UBMTTQVN, các Ban của HĐND tỉnh trong công tác chuẩn bị về nội dung, chương trình, thời gian và các điều kiện cần thiết để phục vụ kỳ họp. Trong đó, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh cần có tính phản biện cao, nêu được chính kiến của ban, nhất là đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh thảo luận, HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

*Bốn là,* Thực hiện chủ trương hướng về cơ sở, sâu sát cơ sở trong công tác tiếp xúc cử tri nhằm giúp cho đại biểu giữ được mối quan hệ mật thiết với cử tri, từ đó sẽ làm tốt hơn nữa việc giám sát kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri. Nghiên cứu, thực hiện tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi làm việc, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề.

*Năm là,* tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, năng lực và tính chuyên nghiệp cho đại biểu HĐND và đội ngũ cho cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc HĐND tỉnh để thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND tỉnh.

*Sáu là,* nghiên cứu, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND tỉnh nhằm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin cho đại biểu và tiết kiệm nhiều hơn cho ngân sách của Nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh Kon Tum Khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, TH(Vương). | **TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Thế Hải** |

1. ()Như: Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016 về Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng   
   công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 về sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 16/2011/NQ-HĐND ngày 05/8/2011 của HĐND tỉnh về xây dựng và phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh đến năm 2020; Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 về Đề án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 67/2019/NQ-HĐND ngày 30/12/2019 về Thông qua Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động "tín dụng đen" trên địa bàn tỉnh Kon Tum... [↑](#footnote-ref-1)
2. () Đoàn giám sát của Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội về kết quả 2 năm thực hiện Nghị quyết số 76 ngày 24/6/2014 của Quốc hội khóa XIII về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020 và thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công giai đoạn 2012 – 2015; Đoàn giám sát thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-2)